

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành cấp C/O mẫu AANZ theo quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BCT quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN – Úc – Niu Di-lân

Thực hiện công văn số 1177/XNK-XXHH ngày 04/9/2026 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương về việc tổng kết thi hành công tác cấp C/O mẫu AANZ theo quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BCT quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN – Úc – Niu Di-lân, Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên báo cáo kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Công tác triển khai thực hiện

Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên đã tổ chức triển khai công tác cấp C/O mẫu AANZ theo quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP, Thông tư số 05/2018/TT-BCT và Thông tư số 44/2025/TT-BCT ngày 07/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Trong quá trình thực hiện, Sở đã kịp thời phổ biến, hướng dẫn các quy định về xuất xứ hàng hóa đến thương nhân, doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu; đồng thời tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định và giải quyết hồ sơ đề nghị cấp C/O theo đúng quy định, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp.

1.2. Kết quả cấp C/O mẫu AANZ

Số liệu từ ngày 22/8/2025 đến ngày 31/8/2026:

Giai đoạn	Tổng số bộ C/O đã cấp	Kim ngạch cấp C/O (USD)
Từ 22/8/2025 đến 31/12/2025	601	15,511,772.27
Từ 01/01/2026 đến 31/08/2026	1075	35,946,042.5
Tổng số	1676	51,457,814.75

1.3. Đánh giá hồ sơ đề nghị cấp C/O mẫu AANZ của thương nhân

Thành phần hồ sơ theo quy định cơ bản phù hợp, tạo thuận lợi cho việc tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định và trả kết quả thủ tục hành chính.

Qua thực tế tiếp nhận hồ sơ, phần lớn thương nhân thực hiện việc kê khai và nộp hồ sơ theo đúng thành phần hồ sơ theo quy định; thông tin trên các chứng từ cơ bản đầy đủ, rõ ràng và có sự thống nhất, tạo thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu và xác định xuất xứ hàng hóa. Hiện nay, lượng hồ sơ mẫu AANZ còn ít hơn

so với các mẫu khác, trung bình 130-150 hồ sơ/tháng. Các mặt hàng cơ bản đáp ứng tiêu chí PSR (chuyển đổi mã HS).

Tuy nhiên, một số doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp mới tham gia hoạt động xuất khẩu, còn hạn chế trong việc xác định tiêu chí xuất xứ, lập bảng kê nguyên liệu và chuẩn bị chứng từ chứng minh xuất xứ; một số hồ sơ phải bổ sung, giải trình để tiếp tục xem xét cấp C/O.

1.4. Đánh giá công tác cấp C/O mẫu AANZ của cơ quan, tổ chức cấp

Công tác tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định và cấp C/O mẫu AANZ được Sở Công Thương thực hiện theo đúng quy định hiện hành, được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình.

Trong quá trình thẩm định, Sở chú trọng kiểm tra tính thống nhất giữa hồ sơ đề nghị cấp C/O, chứng từ thương mại, chứng từ nguyên liệu, quy trình sản xuất và các tài liệu chứng minh tiêu chí xuất xứ; đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với các trường hợp chưa đủ căn cứ xác định xuất xứ hàng hóa.

Máy móc, trang thiết bị, đường truyền internet ổn định. Cán bộ ký cấp phép C/O 02 người là lãnh đạo Sở, cán bộ tiếp nhận và trả kết quả 04 người đều tham gia kiểm tra mẫu AANZ. Việc kiểm tra và ký cấp phép C/O luôn đảm bảo kịp thời cho doanh nghiệp. Cán bộ chấp hành nghiêm quy định, văn hóa công sở, hướng dẫn chi tiết, dễ hiểu, không có thái độ gây phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp. Việc đăng ký mẫu dấu và mẫu chữ ký của người ký cấp C/O và cán bộ kiểm tra được thực hiện kịp thời đúng quy định.

2. Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế quy định về quy tắc xuất xứ tại Thông tư số 44/2025/TT-BCT.

Qua thực tiễn triển khai công tác cấp C/O mẫu AANZ theo quy định tại Thông tư số 44/2025/TT-BCT, Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên nhận thấy các quy định tại Thông tư cơ bản phù hợp với yêu cầu thực hiện Hiệp định Thành lập khu vực thương mại tự do ASEAN - Úc-Niu Di-lân (AANZFTA), tạo cơ sở pháp lý để cơ quan, tổ chức cấp C/O thực hiện thống nhất việc tiếp nhận, kiểm tra, xác định và chứng nhận xuất xứ hàng hóa; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho thương nhân trong quá trình thực hiện thủ tục xuất khẩu.

2.1. Ưu điểm

Thông tư số 44/2025/TT-BCT đã quy định tương đối đầy đủ và cụ thể về quy tắc xuất xứ hàng hóa áp dụng trong khuôn khổ AANZFTA, bao gồm tiêu chí xuất xứ, quy định về hàng hóa có xuất xứ thuần túy, hàng hóa được sản xuất toàn bộ, hàng hóa có xuất xứ không thuần túy và các quy định liên quan đến công đoạn gia công, chế biến, cộng gộp và xác định xuất xứ. Đây là cơ sở quan trọng để cơ quan cấp C/O và thương nhân áp dụng thống nhất trong quá trình thực hiện.

Các quy định về tiêu chí xuất xứ và chứng từ chứng minh xuất xứ tương đối rõ ràng, tạo cơ sở cho cơ quan cấp C/O kiểm tra, đối chiếu tính phù hợp của hàng

hóa đề nghị cấp C/O với quy định của Hiệp định. Việc quy định cụ thể tiêu chí xuất xứ đối với từng nhóm, từng mã hàng giúp thương nhân chủ động xác định khả năng đáp ứng điều kiện xuất xứ trước khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp C/O.

Việc thực hiện cấp C/O trên môi trường điện tử góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí tuân thủ của doanh nghiệp. Hồ sơ đề nghị cấp C/O, chứng từ chứng minh xuất xứ và kết quả giải quyết được thực hiện trên hệ thống điện tử, tạo thuận lợi cho việc tiếp nhận, xử lý, lưu trữ và tra cứu hồ sơ.

Quy định về chứng từ và cơ chế kiểm tra xuất xứ tạo điều kiện nâng cao trách nhiệm của thương nhân trong việc khai báo và cung cấp thông tin chứng minh xuất xứ hàng hóa. Qua đó, góp phần hạn chế tình trạng khai báo không chính xác, đồng thời tăng cường khả năng kiểm tra, xác minh và truy xuất hồ sơ khi có yêu cầu từ cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu.

Các quy định về cấp C/O phù hợp với xu hướng đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Việc chuyển từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, kết hợp với ký số, thanh toán trực tuyến và trả kết quả điện tử giúp nâng cao tính minh bạch, khả năng kiểm soát và hiệu quả quản lý nhà nước.

2.2. Bất cập, hạn chế

Việc kiểm tra tính xác thực và đầy đủ của chứng từ chứng minh xuất xứ trong môi trường điện tử vẫn phụ thuộc đáng kể vào chất lượng thông tin do thương nhân cung cấp. Cơ quan cấp C/O trong nhiều trường hợp cần doanh nghiệp giải trình, bổ sung chứng từ hoặc phối hợp xác minh thông tin liên quan đến nguyên liệu, nhà cung cấp và quá trình sản xuất. Điều này có thể làm kéo dài thời gian xử lý đối với những hồ sơ phức tạp, mặc dù thời hạn giải quyết đối với hồ sơ hợp lệ được thực hiện theo quy định.

Trong quá trình chuyển đổi hệ thống cấp C/O điện tử từ hệ thống www.ecosys.gov.vn sang hệ thống www.co.moit.gov.vn, việc thay đổi nền tảng thực hiện thủ tục đòi hỏi doanh nghiệp và cơ quan cấp C/O phải thích nghi với giao diện, phương thức khai báo và quy trình xử lý mới. Đối với một số doanh nghiệp đã có lịch sử hồ sơ trên hệ thống trước đây, việc kế thừa và khai thác dữ liệu phục vụ quá trình thẩm định cần tiếp tục được hoàn thiện để bảo đảm thuận lợi, liên tục và thống nhất.

Đối với trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp C/O tại địa phương khác với địa phương nơi đặt trụ sở hoặc cơ sở sản xuất, việc thực hiện cơ chế giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp nhưng đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác phối hợp, trao đổi và xác minh thông tin giữa cơ quan cấp C/O với cơ quan quản lý tại địa phương nơi doanh nghiệp sản xuất, nơi lưu giữ hồ sơ, chứng từ và cơ sở dữ liệu liên quan.

Công tác kiểm tra sau cấp và xác minh xuất xứ trong trường hợp có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền nước nhập khẩu đòi hỏi việc lưu trữ hồ sơ, dữ liệu và khả năng truy xuất thông tin phải được thực hiện đầy đủ, thống nhất. Do đó, việc

tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu điện tử và cơ chế kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống có liên quan là cần thiết.

3. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Việc cấp C/O không phụ thuộc địa giới hành chính tạo thuận lợi cho thương nhân trong lựa chọn cơ quan cấp C/O. Tuy nhiên, qua thực tiễn thực hiện, Sở Công Thương Hưng Yên nhận thấy phát sinh trường hợp thương nhân có trụ sở và cơ sở sản xuất ở xa địa phương đề nghị cấp C/O; không thực hiện mở tờ khai hải quan xuất khẩu tại địa phương; đồng thời không có cơ sở sản xuất, kho hàng hoặc hoạt động thu mua nguyên liệu tại địa phương nơi đề nghị cấp C/O.

Đối với các trường hợp trên, việc thẩm định, kiểm tra và đặc biệt là xác minh thực tế tại cơ sở sản xuất của doanh nghiệp ngoại tỉnh gặp khó khăn do cơ quan cấp C/O không trực tiếp quản lý địa bàn nơi doanh nghiệp sản xuất, thu mua nguyên liệu và xuất khẩu hàng hóa. Khi phát sinh yêu cầu kiểm tra thực tế, việc tổ chức xác minh tại địa phương khác có thể làm tăng thời gian, chi phí và cần sự phối hợp của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương nơi doanh nghiệp đặt cơ sở sản xuất.

Do đó, đề nghị nghiên cứu hoàn thiện cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ quan cấp C/O và cơ quan quản lý tại địa phương nơi doanh nghiệp thực tế sản xuất, kinh doanh; đồng thời có hướng dẫn cụ thể về trình tự, trách nhiệm và phương thức xác minh thực tế đối với doanh nghiệp ngoại tỉnh, nhằm vừa bảo đảm thuận lợi cho thương nhân, vừa nâng cao hiệu quả quản lý và kiểm soát xuất xứ hàng hóa.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả thực hiện quy định về xuất xứ hàng hóa và công tác cấp C/O mẫu AANZ trong thời gian tới, Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên đề xuất:

Cục Xuất nhập khẩu tiếp tục có hướng dẫn nghiệp vụ đối với các trường hợp phát sinh trong thực tế, nhất là các trường hợp xác định tiêu chí xuất xứ đối với hàng hóa có quy trình sản xuất phức tạp, sử dụng nhiều nguồn nguyên liệu hoặc có cách xác định tiêu chí xuất xứ đặc thù.

Tăng cường tổ chức các chương trình tập huấn, phổ biến quy định về xuất xứ hàng hóa cho cán bộ thực hiện công tác cấp C/O và cộng đồng doanh nghiệp, tập trung vào phương pháp xác định tiêu chí xuất xứ, cách lập và kiểm tra bảng kê nguyên liệu, chứng từ chứng minh xuất xứ và các trường hợp thường phát sinh sai sót.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống cấp C/O điện tử theo hướng đồng bộ, ổn định. Tăng cường khả năng kế thừa dữ liệu của thương nhân và dữ liệu hồ sơ C/O, hạn chế việc doanh nghiệp phải khai báo hoặc cung cấp lại những thông tin đã có trên hệ thống.

Nghiên cứu tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống cấp C/O với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan trong lĩnh vực hải quan, xuất

nhập khẩu và quản lý doanh nghiệp nhằm hỗ trợ cơ quan cấp C/O trong việc kiểm tra, đối chiếu thông tin, đồng thời giảm yêu cầu cung cấp lại chứng từ đối với những thông tin đã có thể khai thác từ cơ sở dữ liệu dùng chung.

Tiếp tục thực hiện cơ chế giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính, đồng thời có cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ công tác thẩm định, xác minh xuất xứ và kiểm tra sau cấp C/O khi cần thiết.

Sở Công Thương Hưng Yên báo cáo Quý Cục xuất nhập khẩu tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Cục Xuất nhập khẩu;
- GD, các PGD Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLTM.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký tên: Sở Công Thương (M)
Thời gian ký: 22/09/2026 14:30:43



Tô Thị Hương Lan